

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5880/UBND-KSTT

Bình Định, ngày 04 tháng 10 năm 2019

Về các nhiệm vụ cần tập trung thực
hiện nhằm nâng cao Chỉ số cải cách
hành chính của tỉnh năm 2019

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Theo đánh giá kết quả của 9 tháng đầu năm 2019, mặc dù các cơ quan, đơn vị, địa phương của tỉnh đã có nhiều cố gắng, nỗ lực nhưng một số nội dung thuộc công tác cải cách hành chính của tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế, có thể làm ảnh hưởng đến kết quả xếp hạng Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2019, cụ thể như: một số sở, ngành chưa trình công bố danh mục thủ tục hành chính theo thời gian quy định; hồ sơ thủ tục hành chính phát sinh qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 chiếm tỷ lệ rất thấp; số lượng hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết trễ hạn còn nhiều nhưng không thực hiện xin lỗi tổ chức, công dân theo quy định; tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử có ký số giữa cơ quan, đơn vị trên Trục liên thông văn bản của tỉnh thấp so với yêu cầu; một số cơ quan, đơn vị thực hiện không đúng quy định về thời hạn gửi báo cáo định kỳ trên các lĩnh vực công tác cải cách hành chính làm ảnh hưởng đến chất lượng tổng hợp, xây dựng báo cáo chung của tỉnh.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính của tỉnh trong năm 2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Căn cứ nội dung của 41 tiêu chí, 96 tiêu chí thành phần của Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 2636/QĐ-BNV ngày 10 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ) và các nhiệm vụ phân công tại Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tăng cường các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tự rà soát, tự kiểm tra và có giải pháp cụ thể đẩy nhanh tiến độ thực hiện, nâng cao chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính, phấn đấu kết quả đạt được cuối năm 2019 đối với mỗi cơ quan, đơn vị phải bằng hoặc cao hơn so với các chỉ tiêu có mức điểm cao nhất của Bộ tiêu chí xác định Chỉ số cải cách hành chính cấp tỉnh.

Việc rà soát, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu cải cách hành chính và xây dựng giải pháp tổ chức thực hiện trong những tháng còn lại của năm 2019 phải bám sát vào nội dung Báo cáo phân tích của Sở Nội vụ đối với kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2018 của tỉnh tại Hội nghị phân tích, đánh giá Chỉ số PAPI, Chỉ số cải cách hành chính PAR INDEX của tỉnh và công bố Chỉ số cải cách hành chính được Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức vào ngày 12 tháng 6 năm 2019.

b) Các sở, ban, ngành quán triệt và thực hiện nghiêm các ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc trình công bố danh mục thủ tục hành chính đảm bảo thời gian quy định; khẩn trương hoàn thành việc rà soát, đánh giá và trình phê duyệt Phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính theo đúng Kế hoạch rà soát, đánh giá quy định thủ tục hành chính năm 2019 của tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Các cơ quan, đơn vị tự kiểm tra và khắc phục ngay những thiếu sót trong việc thực hiện các quy định về niêm yết công khai thủ tục hành chính; đảm bảo 100% thủ tục hành chính phải được giải quyết theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông (trừ các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực thanh tra); chỉ đạo, quán triệt công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa cấp huyện tăng cường hướng dẫn tổ chức và công dân nộp hồ sơ trực tuyến, hạn chế tối đa việc nhận trực tiếp hồ sơ thủ tục hành chính đối với các thủ tục hành chính có cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 theo quy định; xem xét, đăng ký bổ sung thủ tục hành chính cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 hằng ngày có phát sinh nhiều hồ sơ giao dịch; chấn chỉnh, khắc phục nhằm giảm thiểu số lượng hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết quá thời hạn và thực hiện nghiêm túc quy định xin lỗi cá nhân, tổ chức đối với từng hồ sơ trễ hạn.

d) Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng thực hiện thanh tra, kiểm toán của cấp có thẩm quyền trong năm 2019, khẩn trương khắc phục các thiếu sót, hạn chế, tồn tại được nêu trong kết luận, kiến nghị của các Đoàn Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước đảm bảo đúng thời gian quy định; tiến hành rà soát, đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn đầu tư công đã được cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ.

e) Tiếp tục rà soát hoàn chỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Bản mô tả công việc và khung năng lực của từng vị trí việc làm công chức; khẩn trương hoàn thành việc xây dựng đề án vị trí việc làm của các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, nhất là các đơn vị sự nghiệp do sắp xếp, tổ chức lại để thực hiện việc sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm. Các huyện, thị xã, thành phố cần tập trung chỉ đạo việc sắp xếp bố trí cán bộ, công chức cấp xã gắn với công tác nhân sự Đại hội Đảng bảo đảm 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định vào năm 2020.

g) Đẩy mạnh việc trao đổi văn bản điện tử có ký số trên Trục liên thông văn bản của tỉnh (trừ văn bản mật) theo Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử

giai đoạn 2019 – 2020, định hướng đến 2025 trên địa bàn tỉnh (ban hành kèm theo Quyết định số 1296/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh); đến cuối năm 2019, mỗi sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố phải có trên 90% văn bản gửi đi dưới dạng điện tử có ký số.

h) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố đẩy nhanh công tác triển khai xây dựng phần mềm một cửa điện tử cấp huyện, cấp xã theo Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; tập trung chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, đôn đốc Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai xây dựng và hoàn thành đưa vào vận hành áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 – 2015 trong năm 2019 theo đúng kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh.

i) Thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính tại cơ quan, đơn vị, nhất là quản lý chặt chẽ việc thực hiện nội quy cơ quan, quy định văn hóa công sở trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý. Khẩn trương sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, quy định cụ thể thời hạn giải quyết công việc được giao của bộ phận chuyên môn và kiểm soát chặt chẽ việc tổ chức thực hiện; đảm bảo thực chất, khách quan trong công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức cuối năm; kiên quyết kiểm điểm, xử lý kịp thời các tổ chức, cá nhân thiếu trách nhiệm, chậm trễ trong tham mưu, thực hiện nhiệm vụ được giao.

2. Sở Nội vụ:

a) Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tự đánh giá chấm điểm chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2019; tăng cường kiểm tra công tác cải cách hành chính ít nhất đối với 30% tổng số cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện; kịp thời đề xuất xử lý các vấn đề tồn tại, vướng mắc phát hiện qua kiểm tra; phối hợp với các cơ quan, đơn vị đa dạng hóa hình thức, nội dung tuyên truyền cải cách hành chính.

b) Theo dõi, đôn đốc việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế đạt 100% chỉ tiêu giao; sắp xếp, bố trí hợp lý số lượng lãnh đạo cấp phòng (số lượng lãnh đạo cấp phòng không nhiều hơn số công chức làm việc trực tiếp).

c) Khẩn trương thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Bản mô tả vị trí việc làm và khung năng lực công chức, Đề án vị trí việc làm các đơn vị sự nghiệp; đảm bảo đến hết năm 2019, 100% cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm soát việc thực hiện nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, không để tình trạng quá hạn hoặc giải quyết trễ hạn; đối với những công việc có khó khăn, vướng mắc cần kịp thời phối hợp với cơ quan, đơn vị được giao chủ trì để tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; tham mưu đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố danh thủ tục hành chính được cung cấp dịch vụ trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh; phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp nâng cao số lượng hồ sơ thủ tục hành chính thực hiện trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

c) Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thường xuyên phối hợp với các sở, ban, ngành nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và công dân, giảm thiểu hồ sơ giải quyết quá hạn so với thời gian quy định. Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh quán triệt cho công chức được cử đến làm việc tại Trung tâm thực hiện tốt việc hướng dẫn tổ chức và công dân nộp hồ sơ trực tuyến, gắn kết quả thực hiện nội dung nhiệm vụ này với công tác đánh giá, xếp loại công chức và thi đua khen thưởng cuối năm theo phạm vi thẩm quyền.

d) Khẩn trương hoàn tất công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết để phục vụ Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh sử dụng chữ ký số cá nhân phê duyệt các hồ sơ, văn bản điện tử và xử lý công việc trên môi trường mạng theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 8363/VPCP-KSTT ngày 17 tháng 9 năm 2019 của Văn phòng Chính phủ.

4. Sở Tài chính:

a) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp để khắc phục các thiếu sót, hạn chế, tồn tại theo kiến nghị của các Đoàn Thanh tra, Kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách.

b) Tăng cường kiểm tra, giám sát quản lý ngân sách Nhà nước theo phân cấp đảm bảo các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng theo quy định về phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm thường xuyên trong năm; triển khai đồng bộ các giải pháp để thực hiện mục tiêu tăng số lượng các đơn vị sự nghiệp tự chủ tài chính, giám chi trực tiếp từ ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công lập.

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

a) Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện phần mềm Văn phòng điện tử để tạo thuận lợi cho việc ký số văn bản điện tử và trao đổi văn bản dưới dạng điện tử giữa các cơ quan, đơn vị trên Trục liên thông văn bản của tỉnh; kiểm tra, hướng dẫn các sở, ngành, địa phương cung cấp, cập nhật đầy đủ thông tin trên Trang thông tin điện tử của đơn vị theo quy định.

b) Phối hợp với Bưu điện tỉnh và các cơ quan, đơn vị tiếp tục nâng cao hiệu quả của việc thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số 5201/UBND-KSTT ngày 01 tháng 9 năm 2019. 

6. Sở Khoa học và Công nghệ:

a) Thực hiện kiểm tra, đánh giá tình hình xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015 đối với cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và hướng dẫn, hỗ trợ chuyển đổi, áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 : 2015 đối với các đơn vị chưa chuyển đổi.

b) Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong công tác kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn, hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 – 2015, đảm bảo hết năm 2019 có ít nhất 60% cấp xã hoàn thành và đưa vào vận hành áp dụng.

7. Sở Tư pháp:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường hoạt động theo dõi thi hành pháp luật; nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, xử lý triệt để các vấn đề phát hiện sau kiểm tra.

8. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu các biện pháp, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp mới nhằm đạt mục tiêu tổng số doanh nghiệp thành lập mới tăng tối thiểu 30% và tổng số vốn đầu tư có sự tăng trưởng cao hơn năm 2018; phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện giải ngân vốn đầu tư công đảm bảo theo tiến độ được phê duyệt.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan nghiêm túc quán triệt, tổ chức triển khai thực hiện và định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, chỉ đạo. Các cơ quan, đơn vị, địa phương không triển khai và không hoàn thành các mục tiêu, yêu cầu cải cách hành chính phải kiểm điểm trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh.

Giao Sở Nội vụ (cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo Cải cách hành chính của tỉnh) theo dõi, kiểm tra và đôn đốc việc thực hiện Công văn này. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- TT các Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- LĐ, CV VP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Bưu điện tỉnh;
- TT THCB, TT PVHCC, P. HCTC;
- Lưu: VT, KSTT.

CHỦ TỊCH



Hồ Quốc Dũng